

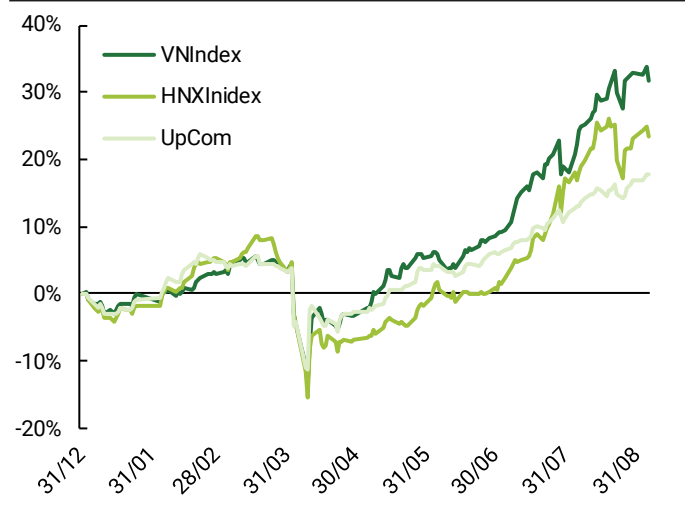
VN-Index **1666.97 (-1.73%)**
 1777 Tr. cổ phiếu 49349.1 Tỷ VND (22.59%)

HNX-Index **280.67 (-1.17%)**
 175 Tr. cổ phiếu 4258.1 Tỷ VND (51.20%)

UPCOM-Index **111.82 (-0.03%)**
 97 Tr. cổ phiếu 1121.4 Tỷ VND (-8.56%)

VN30F1M **1845.10 (-2.02%)**
 304,853 HD OI: 51,346 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Chỉ số đảo chiều đột ngột khi gần kết phiên trong bối cảnh vừa chạm mốc tâm lý 1700 điểm. Thanh khoản tăng mạnh so với phiên trước với độ rộng nghiêng về bên bán. Chứng khoán châu Á khởi sắc, dẫn đầu là thị trường Nhật Bản, sau khi Tổng thống Trump ký sắc lệnh hành pháp giảm thuế nhập khẩu ô tô Nhật Bản từ 27,5% xuống 15%. Đổi lại, sắc lệnh cũng yêu cầu Nhật Bản tăng nhập khẩu gạo Mỹ và xác nhận cam kết đầu tư 550 tỷ USD vào các dự án tại Hoa Kỳ.
- **Điểm nhấn trong phiên:** Đa số nhóm ngành đóng cửa trong sắc đỏ. Lực cung ban đầu xuất hiện ở nhóm Chứng khoán, sau đó lan sang các nhóm ngành khác như Bất động sản, Thép, Đầu tư công. Nhóm Ngân hàng cũng chịu chung áp lực điều chỉnh khiến thị trường mất đà. Một số nhóm ngành khởi sắc trong phiên cũng lùi về sát mốc tham chiếu như Dầu khí, Khu công nghiệp. Ở chiều ngược lại, sắc xanh hạn chế, ghi nhận ở nhóm Dược phẩm. Về mặt tác động điểm số, giữ vai trò nâng đỡ là lực kéo từ SJS, GVR, VJC, REE, trong khi đà giảm từ VCB, VPB, BID, VHM đã kìm hãm. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 1300 tỷ đồng, tập trung nhiều ở VPB (hơn 260 tỷ), VHM (hơn 200 tỷ), MBB (hơn 150 tỷ).

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- **VN-Index** kết phiên với mẫu hình nền Marubozu, phủ định các nền tăng trước đó và thanh khoản cũng đồng thời gia tăng, hàm ý lực cung đang chi phối trở lại. Dù vậy, chỉ số vừa hạ nhiệt về khu vực hỗ trợ ngắn hạn quanh 1650 - 1660 điểm, cần theo dõi thêm diễn biến. Nếu tiếp tục xuất hiện thêm nền đỏ đóng cửa dưới ngưỡng 1650 sẽ xác nhận cho tín hiệu điều chỉnh và khả năng tìm về lại ngưỡng tâm lý 1600 điểm. Trường hợp chỉ số giảm với biên độ thu hẹp hoặc bật tăng từ hỗ trợ có thể kỳ vọng trở lại trạng thái cân bằng và tích lũy thêm.
- **Đối với HNX-Index,** áp lực bán cũng chi phối đẩy chỉ số lùi về sắc đỏ và tạo mẫu hình nền sao rơi. Thanh khoản tăng mạnh cho thấy lực cung chủ động. Hiện vùng hỗ trợ gần quanh ngưỡng 275 - 280 kỳ vọng giúp chỉ số cân bằng trở lại.
- **Chiến lược chung:** Theo dõi thêm phản ứng của thị trường chung tại hỗ trợ. Đối với các cổ phiếu vừa thoát khỏi pha điều chỉnh, nếu quay về kiểm định hỗ trợ thành công có thể cân nhắc. Một số mã tăng nóng sẽ chịu áp lực chốt lời hơn, trong khi các mã vừa phục hồi sẽ đón nhận được dòng tiền tốt hơn. Các nhóm ưu tiên chú ý: Ngân hàng, Bất động sản, Chứng khoán, Đầu tư công, Tiện ích (Điện)

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mua DHG (Xem tiếp tại trang 7)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng			01 phiên trước	Trung bình 01 tuần		Trung bình 01 tháng		
Theo chỉ số																
VN-Index	1,667.0 ▼	-1.7%	-0.9%	7.7%	49,349.1 ▲	22.6%	9.4%	-36.9%	1,777.2 ▲	20.3%	16.4%	-36.7%				
HNX-Index	280.7 ▼	-1.2%	0.2%	5.5%	4,258.1 ▲	51.2%	32.1%	-25.5%	174.6 ▲	52.6%	19.4%	-32.7%				
UPCOM-Index	111.8 ▼	0.0%	0.7%	4.0%	1,121.4 ▼	-8.6%	-6.9%	-47.8%	96.8 ▲	25.5%	-2.2%	-39.8%				
VN30	1,845.5 ▼	-2.0%	-1.1%	9.2%	23,614.7 ▲	13.7%	0.5%	-44.2%	673.1 ▲	18.2%	-0.9%	-45.1%				
VNMID	2,572.8 ▼	-2.3%	-0.1%	9.6%	20,518.5 ▲	30.6%	16.8%	-26.2%	722.0 ▲	22.5%	20.9%	-33.5%				
VNSML	1,629.0 ▼	-0.9%	0.8%	3.4%	3,482.1 ▲	36.9%	21.5%	-40.7%	214.0 ▲	29.9%	19.4%	-38.3%				
Theo ngành (VNIndex)																
Ngân hàng	690.4 ▼	-2.4%	1.4%	18.9%	14,468.5 ▲	26.1%	92.3%	-2.8%	521.5 ▲	21.5%	91.9%	-4.1%				
Bất động sản	520.6 ▼	-1.0%	-1.2%	11.3%	8,462.7 ▲	44.6%	139.1%	23.7%	331.9 ▲	46.1%	134.4%	18.1%				
Dịch vụ tài chính	388.6 ▼	-4.2%	2.7%	19.9%	8,438.2 ▲	53.3%	89.2%	11.0%	267.7 ▲	50.1%	87.7%	1.3%				
Công nghiệp	255.5 ▼	-1.6%	0.0%	2.7%	1,938.1 ▲	21.7%	122.5%	-15.4%	49.1 ▲	25.0%	134.4%	-13.1%				
Tài nguyên cơ bản	570.1 ▼	-3.2%	9.7%	15.9%	4,171.0 ▼	-24.8%	60.7%	25.4%	163.3 ▼	-25.8%	56.6%	17.6%				
Xây dựng - Vật Liệu	198.2 ▼	-1.2%	0.6%	-3.4%	2,626.3 ▲	44.2%	117.7%	-6.2%	122.7 ▲	44.2%	119.2%	-5.8%				
Thực phẩm	556.5 ▼	-1.0%	1.4%	5.3%	2,701.5 ▲	20.1%	130.4%	-9.9%	72.2 ▲	36.4%	143.6%	-18.1%				
Bán Lẻ	1,389.2 ▼	-2.4%	0.2%	8.2%	1,163.4 ▼	-5.7%	72.8%	-7.3%	17.6 ▼	-3.6%	73.5%	-11.5%				
Công nghệ	548.0 ▼	-1.5%	0.6%	-0.8%	1,204.4 ▼	-29.4%	38.7%	-13.5%	14.5 ▼	-24.3%	34.2%	-22.0%				
Hóa chất	179.7 ➡	0.4%	0.9%	0.6%	1,172.1 ▲	68.2%	185.9%	-1.9%	34.7 ▲	70.8%	198.9%	9.7%				
Tiện ích	681.6 ▼	-0.54%	-0.3%	1.0%	677.6 ▲	6.5%	126.1%	18.1%	27.1 ▼	-17.0%	90.0%	-1.6%				
Dầu khí	77.0 ▼	-0.2%	1.3%	19.2%	952.4 ▲	77.3%	179.4%	14.3%	36.2 ▲	76.0%	178.6%	10.8%				
Dược phẩm	427.9 ➡	0.1%	1.8%	0.3%	94.1 ▲	47.0%	219.4%	51.5%	7.6 ▲	65.9%	250.6%	70.3%				
Bảo hiểm	96.4 ▼	-3.1%	0.9%	19.9%	101.1 ▲	25.5%	119.3%	-11.9%	2.4 ▲	16.0%	107.8%	-18.2%				

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,667.0 ▼	-1.7%	31.6%	16.3x	2.1x
SET-Index	Thái Lan	1,265 ▬	1.0%	-9.7%	14.5x	1.2x
JCI-Index	Indonesia	7,867 -	-	11.1%	17.4x	2.1x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,715 -	-	-6.9%	15.5x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,149 ▬	0.7%	-5.8%	10.4x	1.3x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,813 ▲	1.2%	13.7%	18.4x	1.5x
Hang Seng	Hồng Kông	25,418 ▲	1.4%	26.7%	12.1x	1.4x
Nikkei 225	Nhật Bản	43,019 ▲	1.0%	7.8%	19.9x	2.2x
S&P 500	Mỹ	6,502 ▬	0.8%	10.5%	27.1x	5.3x
Dow Jones	Mỹ	45,621 ▬	0.8%	7.2%	24.1x	5.6x
FTSE 100	Anh	9,242 ▬	0.27%	13.1%	14.0x	2.1x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,360 ▬	0.2%	9.5%	16.6x	2.2x
DXY		98 ▼	-0.16%	-9.7%		
USDVND		26,399 ▬	0.05%	3.6%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

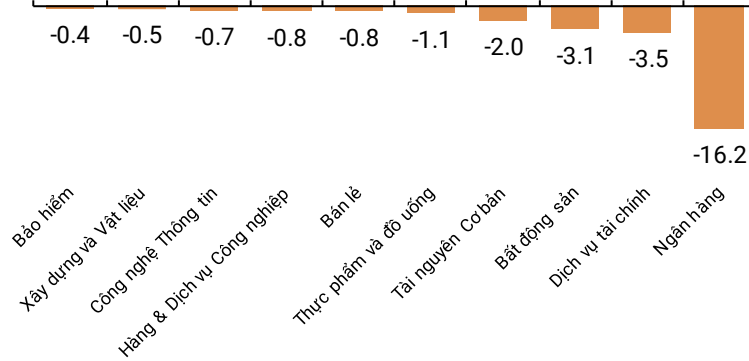
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▼	-0.2%	-1.2%	-10.4%	-8.0%
Dầu WTI	▼	-1.09%	-2.9%	-11.8%	-8.5%
Khí gas	▲	1.1%	3.0%	-14.7%	37.5%
Than cốc (*)	▬	0.0%	7.2%	-7.5%	-8.0%
Thép HRC (*)	▬	0.1%	-1.7%	-2.0%	9.8%
PVC (*)	▼	-1.4%	-4.9%	-5.1%	-12.8%
Phân Urea (*)	▬	0.0%	0.7%	37.2%	50.5%
Cao su thiên nhiên	▲	2.3%	6.7%	-9.4%	1.1%
Bông Cotton	▼	-0.1%	-1.4%	-5.4%	-6.9%
Đường	▼	-2.1%	-2.4%	-18.5%	-18.3%
World Container Index	▼	-0.7%	-15.8%	-44.7%	-55.9%
Baltic Dirty tanker Index	▬	0.8%	7.6%	13.6%	21.6%
Vàng	▼	-0.2%	5.0%	35.3%	41.1%
Bạc	▼	-1.0%	7.9%	41.1%	41.5%

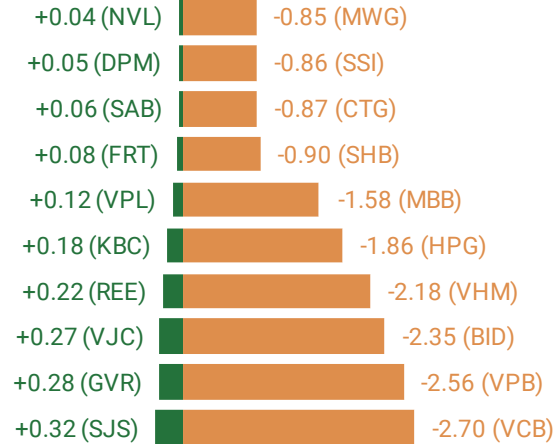
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

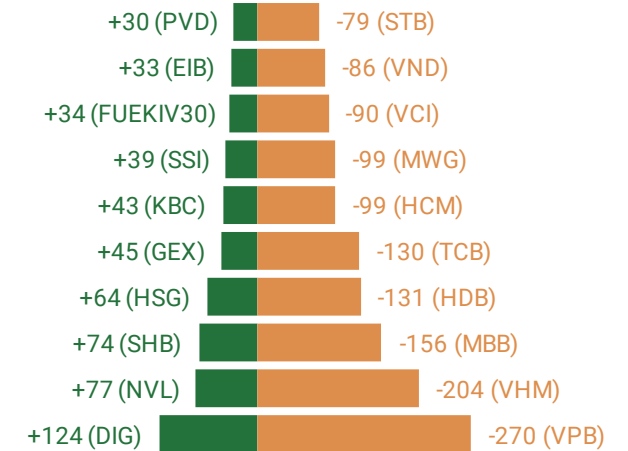
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



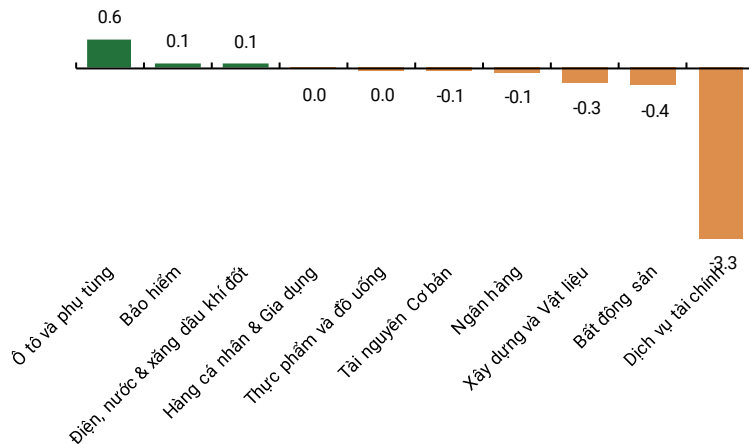
TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



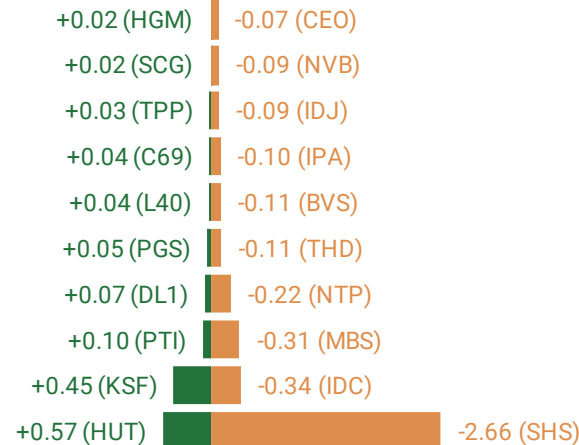
TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



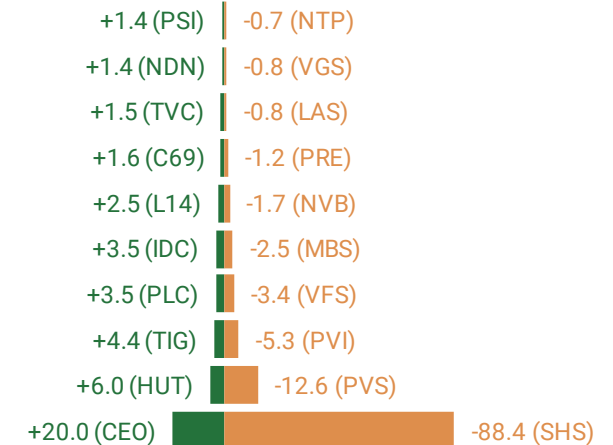
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU NGTTN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	HPG	SHB	SSI	MBB	VND
%DoD	-3.5%	-4.5%	-4.3%	-3.0%	-6.7%
Giá trị	2,809	2,453	2,175	1,869	1,530

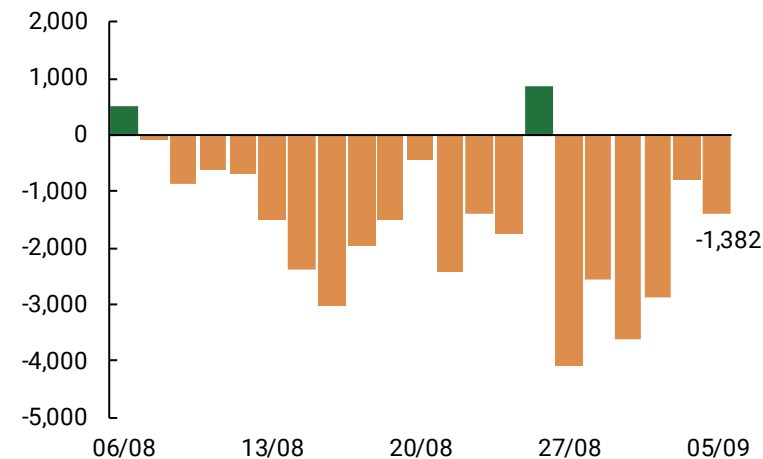
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	HPG	FPT	PDR	STB	VIX
%DoD	-3.5%	-1.5%	-3.5%	-0.7%	-4.0%
Giá trị	292	206	189	162	108

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



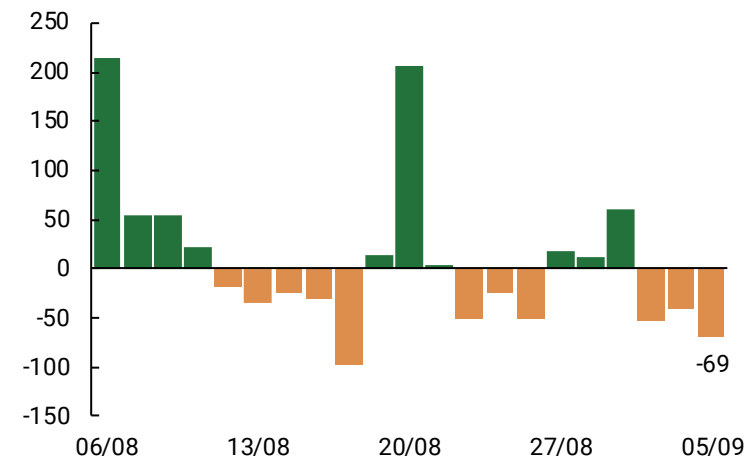
	SHS	MBS	CEO	PVS	HUT
%DoD	-7.2%	-4.5%	-0.4%	0.0%	4.9%
Giá trị	956	863	829	269	199

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	HUT	NAG	LDP	CAR	PVS
%DoD	4.9%	-0.7%	-5.0%	0.0%	0.0%
Giá trị	17	6	5	2	2

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến giảm Marubozu, vol tăng mạnh.
- ✓ Hỗ trợ: 1590 – 1615.
- ✓ Kháng cự: 1680 - 1700.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI cải thiện chưa rõ ràng.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định ngưỡng 1700.

Kịch bản: VN-Index thất bại trong việc chinh phục ngưỡng tâm lý 1700 điểm trong lần tiếp cận đầu tiên. Áp lực điều chỉnh đẩy chỉ số về lại khu vực hỗ trợ gần quanh ngưỡng 1650 – 1660 điểm. **Cần theo dõi thêm phản ứng, nếu tiếp tục xuất hiện nến đỏ dưới ngưỡng 1650 ở các phiên sau sẽ xác nhận cho tín hiệu điều chỉnh.** Trường hợp giá cân bằng hoặc bật tăng trở lại có thể kỳ vọng việc tái tích lũy thêm động lượng.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến giảm Marubozu, vol tăng mạnh.
- ✓ Hỗ trợ: 1780 - 1800.
- ✓ Kháng cự: 1880 - 1900.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI cải thiện chưa rõ ràng.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định ngưỡng 1900.

➔ VN30 lùi bước trước ngưỡng cản 1900 điểm, thanh khoản tăng nhưng chưa thật sự đột biến để xác nhận đảo chiều. **Cần theo dõi thêm phản ứng ở các phiên sau khi chỉ số đã tiếp cận hỗ trợ ngắn hạn quanh 1830 – 1840 điểm.** Nếu giá giảm thấp hơn mức 1830 sẽ xác nhận cho tín hiệu điều chỉnh và khả năng tìm về lại mốc 1800 điểm.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio		
Ticker	DHG	BUY	Current price		102.5	P/E (x)	15.5	
			Action price	08/09	102.5	P/B (x)	3.5	
Exchange	HOSE					EPS	6611.3	
			Target price		112	9.3%	ROE	20.8%
Sector	Pharmaceuticals		Cut loss		99	-3.4%	Stock Rating	BBB
						Scale Market Cap	Medium	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá trở lại vận động trên MA20 ngày.
 - Thanh khoản cải thiện cho thấy dòng tiền quay trở lại.
 - Chỉ báo MACD cắt lên đường tín hiệu, trong khi RSI cũng tăng lên trên mức trung bình 50, hàm ý động lượng phục hồi.
 - Các đường MA10, 20, 50 có xu hướng hội tụ, thể hiện khả năng gần đến điểm “phá vỡ”.
- ➔ Xu hướng kỳ vọng bứt phá theo chiều hướng đi lên và hướng tới chinh phục đỉnh lịch sử.
- ➔ Khuyến nghị Mua quanh giá hiện tại hoặc tận dụng điều chỉnh trong phiên.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	DHG	Mua	08/09/2025	102.5	102.5	0.0%	112.0	9.3%	99	-3.4%	Duy trì nền giá tốt

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Ngày cập nhật khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	QTP	Mua	19/08/2025	-	13.48	13.3	1.5%	14.5	9.1%	12.8	-3.7%	
2	OCB	Mua	21/08/2025	-	13.80	13.65	1.1%	16	17.2%	12.6	-7.7%	
3	VRE	Mua	22/08/2025	-	30.30	30.40	-0.3%	34	11.8%	28.4	-7%	
4	VCB	Mua	27/08/2025	-	67.50	64.6	4.5%	72	11.5%	60.5	-6%	
5	MWG	Mua	27/08/2025	-	75.00	73.6	1.9%	82	11.4%	68	-8%	
6	GMD	Mua	28/08/2025	-	66.50	66	0.8%	76	15%	60	-9%	
7	BVH	Mua	29/08/2025	-	58.50	60.5	-3.3%	70	15.7%	55	-9%	
8	NT2	Mua	03/09/2025	-	22.15	22.3	-0.7%	26	17%	20.5	-8%	
9	VNM	Mua	04/09/2025	-	60.90	61.5	-1.0%	68	10.6%	58.5	-5%	
10	CEO	Mua	05/09/2025	-	25.8	25.9	-0.4%	30	16%	24	-7%	



Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, hợp đồng VN30F2509 bật tăng đầu phiên và giữ giao dịch ổn định sau đó. Tuy nhiên, áp lực bán mạnh hơn trong phiên chiều và đạt đỉnh điểm khi gần kết phiên đã đẩy giá lao dốc mạnh.
- Chỉ báo RSI đang tiếp cận vùng quá bán, thêm vào đó, khu vực 1840 – 1845 là hỗ trợ mạnh cho xu hướng có thể thúc đẩy nhịp hồi kỹ thuật. Tuy nhiên, cần lưu ý rủi ro nếu tiếp tục phá vỡ hỗ trợ có thể điều chỉnh sâu hơn, nên hạn chế bình quân các vị thế nếu bị vi phạm.
- Vị thế Long cân nhắc khi đã giảm chậm lại tại và có phản ứng bật lại trên ngưỡng 1845. Vị thế Short có thể chờ ở kháng cự phía trên quanh vùng 1860 – 1865 nếu vận động phục hồi suy yếu, hoặc có thể Short khi giá tiếp tục đánh mất hỗ trợ dưới ngưỡng 1840.

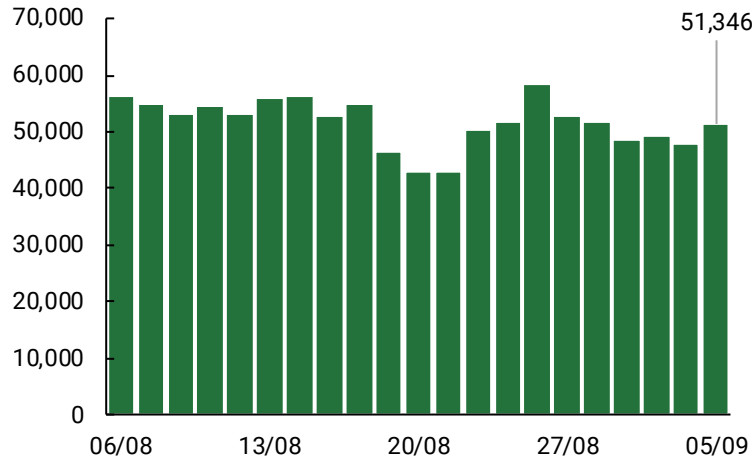
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	> 1.845	1.860	1.839	15 : 6
Short	< 1.864	1.850	1.870	14 : 6
Short	< 1.838	1.824	1.845	14 : 7

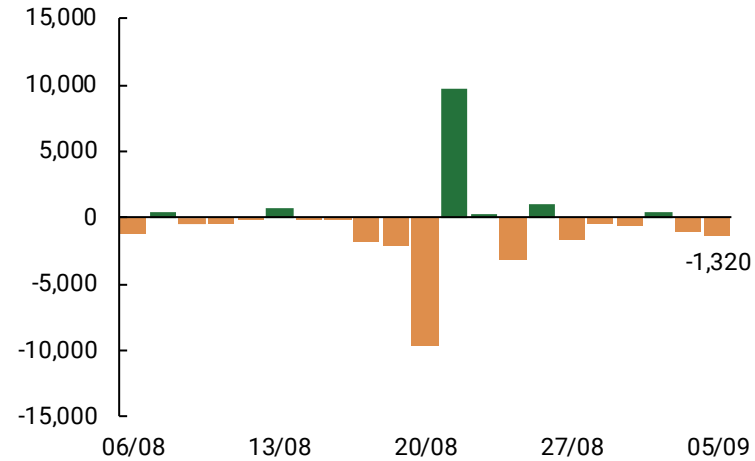
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,845.5	-38.1						
VN30F2509	1,845.1	-38.0	304,853	51,346	1,846.0	-0.9	18/09/2025	13
4111G3000	1,825.2	-23.3	86	223	1,854.0	-28.8	19/03/2026	195
4111FA000	1,849.9	-25.6	1,692	1,862	1,847.3	2.6	16/10/2025	41
VN30F2512	1,830.0	-24.2	164	691	1,850.0	-20.0	18/12/2025	104

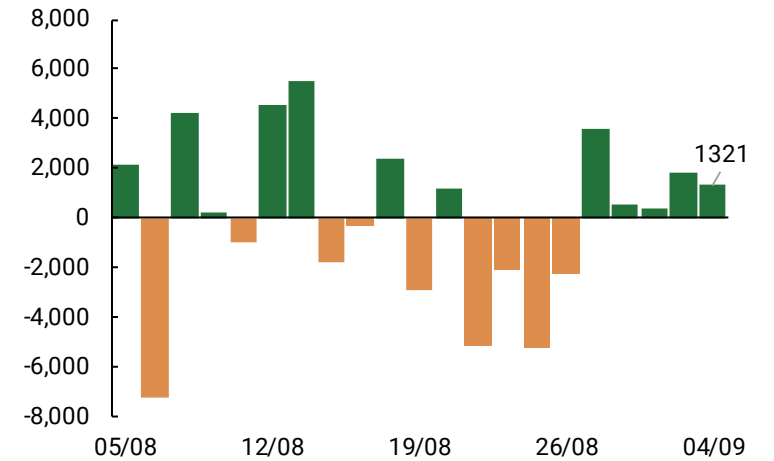
Khối lượng mở (Open interest)



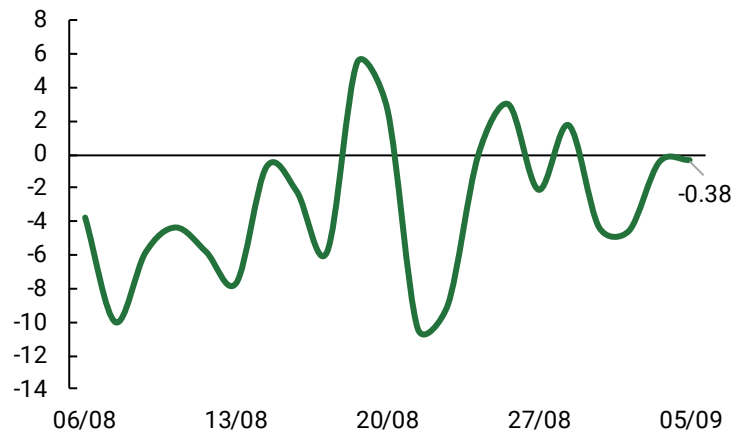
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại (Hợp đồng)



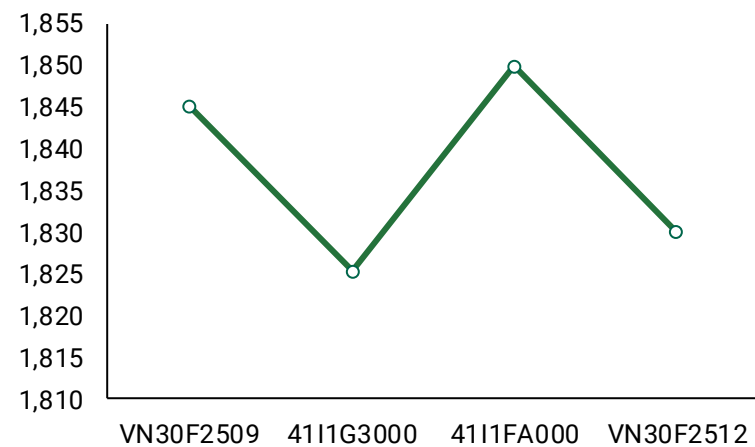
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh (Hợp đồng)



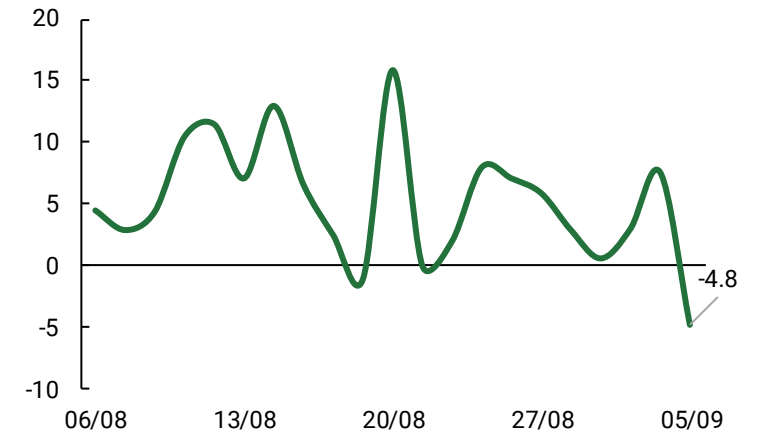
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
AST	69,300	67,900	-2.0%	Giảm tỷ trọng
CTI	25,600	27,200	6.3%	Nắm giữ
DBD	53,400	68,000	27.3%	Mua
DDV	31,455	35,500	12.9%	Tăng tỷ trọng
DGC	97,900	102,300	4.5%	Nắm giữ
DGW	43,100	48,000	11.4%	Tăng tỷ trọng
DPR	37,900	41,500	9.5%	Nắm giữ
DRI	12,160	18,000	48.0%	Mua
EVF	14,100	14,400	2.1%	Nắm giữ
FRT	131,800	135,800	3.0%	Nắm giữ
GMD	66,500	68,100	2.4%	Nắm giữ
HAH	58,700	67,600	15.2%	Tăng tỷ trọng
HHV	15,350	12,600	-17.9%	Bán
HPG	28,800	30,900	7.3%	Nắm giữ
IMP	53,800	55,000	2.2%	Nắm giữ

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
MBB	27,400	22,700	-17.2%	Bán
MSH	36,300	47,100	29.8%	Mua
MWG	75,000	68,400	-8.8%	Giảm tỷ trọng
PHR	56,600	72,800	28.6%	Mua
PNJ	87,200	96,800	11.0%	Tăng tỷ trọng
PVT	18,350	18,900	3.0%	Nắm giữ
SAB	47,300	59,900	26.6%	Mua
TCB	39,500	36,650	-7.2%	Giảm tỷ trọng
TCM	30,700	38,400	25.1%	Mua
TRC	73,300	94,500	37.8%	Mua
VCG	25,900	26,200	6.7%	Nắm giữ
VHC	58,200	62,000	12.7%	Tăng tỷ trọng
VNM	60,900	69,500	18.4%	Tăng tỷ trọng
VSC	31,000	17,900	-39.4%	Bán

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

- 02/09 Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI
- 05/09 Mỹ - Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
Việt Nam - FTSE công bố danh mục
- 06/09 Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế VN tháng 8 và 8 tháng
- 10/09 Mỹ - Chỉ số giá sản xuất (PPI)
- 11/09 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)
Châu Âu – ECB họp báo
- 12/09 Việt Nam - Vaneck công bố danh mục
- 18/09 Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành
Việt Nam – Đáo hạn phái sinh
- 19/09 Việt Nam – Quỹ ETF liên quan Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục
Nhật Bản – BOJ công bố lãi suất
- 25/09 Mỹ - Số cuối cùng GDP
- 26/09 Mỹ - Chỉ số PCE lõi
- 30/09 Trung Quốc – PMI sản xuất

THÔNG TIN VĨ MÔ

Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 70 cơ cấu lại ngành điện: Theo đó, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Nghị quyết nêu rõ, để đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững đất nước trong thời gian tới, nhất là thực hiện 2 mục tiêu chiến lược đến năm 2030 và năm 2045, công tác bảo đảm an ninh năng lượng có vai trò rất quan trọng, năng lượng phải đi trước một bước, đáp ứng đầy đủ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và nâng cao đời sống nhân dân.

Bỏ đề xuất tính thuế 20% từng lần chuyển nhượng và dựa trên thời gian nắm giữ bất động sản: Theo tài liệu thẩm định dự án Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi) gửi Bộ Tư pháp gần đây, Bộ Tài chính không còn đề xuất áp dụng phương thức đánh thuế 20% trên giá trị chênh lệch giữa giá mua và bán bất động sản theo từng lần chuyển nhượng.

Bộ Tài chính rút phương án áp thuế 20% với lãi từ chứng khoán: Trong bản dự thảo mới nhất của Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi) vừa gửi Bộ Tư pháp thẩm định, Bộ Tài chính đã bỏ phương án tính thuế 20% đối với phần chênh lệch lãi khi chuyển nhượng chứng khoán. Thay vào đó, Bộ đề xuất tiếp tục duy trì cách tính hiện hành: áp thuế 0,1% trên giá trị chuyển nhượng từng lần.

Cục Dự trữ Liên bang FED có thêm cơ sở cho việc cắt giảm lãi suất: Báo cáo từ ADP cho thấy vào tháng 8, khu vực tư nhân ở Mỹ đã tạo thêm 54.000 việc làm, thấp hơn nhiều so với dự báo, trong khi số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tăng lên mức cao nhất kể từ tháng 6 - bằng chứng cho thấy thị trường lao động đang hạ nhiệt. Sự chậm lại này là yếu tố hỗ trợ cho việc kỳ vọng FED cắt giảm lãi suất vào tháng 9.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

PAN ký thỏa thuận với đối tác Nhật, mở đường cho biostimulant và gạo Việt: Chiều 04/09, trong khuôn khổ Diễn đàn Hợp tác Công tư Việt Nam - Nhật Bản, Tập đoàn PAN ký thỏa thuận hợp tác với Công ty AGRI SMILE và Viện Nghiên cứu Mitsubishi (MRI). Thỏa thuận tập trung triển khai thử nghiệm đồng ruộng trên cây lúa để đánh giá khả năng hấp thụ dinh dưỡng, chống chịu khí hậu của các sản phẩm biostimulant do AGRI SMILE phát triển. Các bên cũng sẽ phối hợp chuẩn bị hồ sơ đăng ký lưu hành và kế hoạch phân phối sản phẩm tại Việt Nam.

IMP - Imexpharm báo lãi 237 tỷ trong 7 tháng: Trong tháng 7, CTCP Dược phẩm Imexpharm ghi nhận doanh thu thuần đạt 180 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ. Trong đó, tất cả các nhà máy EU-GMP đều đạt mức tăng trưởng hai chữ số, với IMP4 tăng mạnh nhất 67% so với tháng 7/2024. Kênh ETC tiếp tục đà tăng trưởng ở mức 27% so với cùng kỳ nhờ nhu cầu cao với sản phẩm EU-GMP. Ngược lại, kênh OCT của Imexpharm lại sụt giảm 19% so với cùng kỳ do hiệu ứng trễ hàng khi IMP thông báo tăng giá từ tháng 7 và chính sách thuế siết chặt khiến các cửa hiệu thuốc cẩn trọng hơn khi mua hàng. Luỹ kế 7 tháng, doanh thu thuần đạt 1.407 tỷ, tương đương hoàn thành 53% kế hoạch năm do Đại hội cổ đông giao và tăng 21% so với cùng kỳ năm ngoái. EBITDA đạt 305 tỷ đồng, tăng 19%, trong khi lợi nhuận trước thuế đạt 237 tỷ đồng, tăng 28% so với cùng kỳ.

HUT - VII Holding muốn sở hữu 30% cổ phần tại Tasco, cam kết nắm giữ dài hạn: Công ty cổ phần Tasco cho biết đã nhận được thông báo từ Công ty cổ phần VII Holding (VII Holding) về việc thực hiện giao dịch để sở hữu 30% cổ phần của Tasco, tương ứng 320.485.000 cổ phiếu. VII Holding là tổ chức có liên quan đến ông Vũ Đình Độ - người đảm nhận cùng vai trò Chủ tịch HĐQT Tasco và VII Holding.

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Phường Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415